

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2025/QĐ-TTg Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu;

Căn cứ Nghị định số 194/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 7 năm 2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia.

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Công an có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định tại khoản 2 Điều 5 và khoản 1 Điều 34 của Nghị định số 194/2025/NĐ-CP.

2. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm:

a) Đề xuất bổ sung, cập nhật, điều chỉnh danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia phù hợp với nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong từng giai đoạn phát triển, theo quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều 37 của Nghị định số 194/2025/NĐ-CP;

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc cung cấp thông tin, cập nhật dữ liệu vào cơ sở dữ liệu quốc gia và chịu trách nhiệm về độ chính xác, toàn vẹn các thông tin, dữ liệu được cập nhật theo quy định tại khoản 5 Điều 37 của Nghị định số 194/2025/NĐ-CP.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ...tháng....năm 2025.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Đoàn ĐBQH của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KSTT (2).

THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính